

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TDH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TDH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108564001

3. Ngày thành lập: 02/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 399 Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
4.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
5.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Xây dựng nhà không để ở	4102
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	5229
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, - Lắp đặt các loại cửa tự động, - Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, - Lắp đặt hệ thống hút bụi, - Lắp đặt hệ thống âm thanh, - Lắp đặt hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...	4752
17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư.	6619
25.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: (loại trừ hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất) - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Theo Điều 74 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ quản lý bất động sản (Theo Điều 75 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ môi giới bất động sản (Theo Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản 2014); - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Theo Điều 69 Luật Kinh doanh bất động sản 2014).	6820
26.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
27.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn đầu tư xây dựng và tư vấn giám sát thi công công trình điện: Lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công, đấu thầu cho công trình điện (Theo Điều 38 Nghị định 137/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Theo Điều 62 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn quản lý dự án (Theo Điều 63 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Theo Điều 60 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Theo Điều 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật cơ sở, công trình giao thông thủy lợi (Theo Điều 3, Điều 78, Điều 79 Luật Xây dựng 2014 và Điều 17 Nghị định 46/2015/NĐ-CP) - Dịch vụ tư vấn đấu thầu (Theo Điều 4 Luật đấu thầu 2013).	7110
29.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: (Loại trừ hoạt động đấu giá độc lập) - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Theo Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
31.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
32.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
	Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Khai thác gỗ	0220
35.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
36.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
37.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
38.	Khai thác và thu gom than non	0520
39.	Khai thác dầu thô	0610
40.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
41.	Khai thác quặng sắt	0710

42.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng bôxít	0722
43.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810(Chính)
44.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
45.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
46.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất; - Khai thác nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, graphite tự nhiên, và các chất phụ gia khác; - Khai thác đá quý, bột thạch anh, mica	0899
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
48.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
51.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
52.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
53.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
54.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
55.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
60.	Phá dỡ	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Chôn chân trụ, - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái bao phủ toà nhà, - Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng.	4390
64.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: (loại trừ hoạt động đấu giá) - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
65.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn các loại máy công cụ dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN QUÝ MINH THẮNG	Khôi Hợp Nhất, Thị Trấn Quỳ Hợp, Huyện Quỳ Hợp, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	9.000.000.000	45,000	182465050	

2	NGUYỄN ĐĂNG ĐỊNH	Đội 8, Xã Cộng Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	9.000.000.000	45,000	111359709	
3	HỒ MINH HÂN	Tổ 33, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	10,000	040080000059	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG ĐỊNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *23/12/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111359709*

Ngày cấp: *07/03/2012*

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 8, Xã Cộng Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 8, Xã Cộng Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội